

TRIẾT HỌC CHÍNH TRỊ CỦA MICHAEL SANDEL: CHỦ NGHĨA CỘNG ĐỒNG HAY CHỦ NGHĨA CỘNG HÒA CỔ ĐIỂN

NGUYỄN HÙNG VƯƠNG*
NGÔ KHẮC SƠN**

Chủ nghĩa cộng đồng là một trào lưu triết học chính trị nổi tiếng ở phương Tây, đã phát triển rực rỡ tại Hoa Kỳ và Canada nhưng còn khá mới mẻ ở Việt Nam. Thông qua việc tìm hiểu và phân tích triết học chính trị của M. Sandel, bài viết tập trung phân tích những hạn chế về mặt lý thuyết của chủ nghĩa cộng đồng cũng như lý do M. Sandel từ chối việc bị gắn tên chủ nghĩa cộng đồng và ủng hộ luận thuyết về chủ nghĩa cộng hòa dân sự theo góc nhìn truyền thống. Cuối cùng, bài viết chỉ ra rằng chủ nghĩa cộng hòa hiện đại còn nhiều điểm chưa rõ ràng theo M. Sandel. Qua đó, bài viết có những đóng góp nhất định giúp các nhà nghiên cứu phân định được lập trường chính trị của Sandel, cung cấp và phân tích rõ những nội dung cơ bản của triết học chính trị chủ nghĩa cộng đồng phương Tây đương đại, về mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng, công lý và điều tốt, đạo đức và chính trị.

Từ khóa: M. Sandel, chủ nghĩa cộng đồng, chủ nghĩa cộng hòa, triết học chính trị
Nhận bài ngày: 30/3/2021; *đưa vào biên tập:* 10/4/2021; *phản biện:* 15/4/2021;
duyet đăng: 10/7/2021

1. DẪN NHẬP

Michael J. Sandel (1953) là giáo sư tại Đại học Harvard, là một trong những nhà phê bình⁽¹⁾ lý thuyết công lý (Theory of Justice) của J. Rawls. Các tác phẩm của ông chủ yếu bàn về các vấn

đề đạo đức, công lý, dân chủ, triết lý công cộng ở Mỹ... và được dịch ra 27 ngôn ngữ khác nhau và phổ biến trên toàn trên thế giới. Đại học Harvard là nơi tổ chức các khóa học đầu tiên về công lý, được đăng tải miễn phí trên các phương tiện truyền thông, được hàng chục triệu người trên thế giới

* Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng.

** Học viện Chính trị khu vực III, Đà Nẵng.

đón nhận. Những cuộc thảo luận của ông trên BBC Radio về các vấn đề như: cuộc tranh luận về dân chủ tại Quốc hội Anh, bạo lực đối với phụ nữ, phúc lợi xã hội, đạo đức và nhà nước..., hay cuộc tranh luận về đạo đức và tham nhũng ở Brazil mới đây đã thu hút 19 triệu khán giả theo dõi trên Globo TV. Trên NHK - mạng lưới truyền hình quốc gia Nhật Bản, ông là người dẫn đầu các cuộc thảo luận với sinh viên Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc về vấn đề lịch sử và trách nhiệm đạo đức. Năm 2010, tờ *China Newsweek* bình chọn Michael Sandel là nhân vật nước ngoài có ảnh hưởng nhất ở Trung Quốc của năm.

Trong cuốn sách nổi tiếng *Liberalism and the Limits of Justice* (Chủ nghĩa tự do và giới hạn công lý), M. Sandel (1982) đã đưa ra những bình luận sắc bén về hai nguyên tắc công lý do J. Rawls đề xuất trong *A Theory of Justice* (Một lý thuyết về công lý), và cơ sở lý thuyết mà nó dựa vào. Từ cuốn sách này, M. Sandel cùng với một số triết gia chính trị như Alasdair MacIntyre, Charles Taylor, Michael Walzer... được những người theo chủ nghĩa tự do hiện đại (Modern liberalism) gắn mác là những người theo chủ nghĩa cộng đồng (Communitarianism). Kể từ đây, cuộc đối đầu giữa hai trường phái triết học chính trị đương đại (chủ nghĩa cộng đồng và chủ nghĩa tự do) diễn ra mạnh mẽ và cho đến nay vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc.

Nếu người ta nói rằng quan điểm cộng đồng được M. Sandel nhấn mạnh trong cuốn sách *Liberalism and the Limits of Justice* (1982) đã giúp ông nổi tiếng và được trao cho danh hiệu là đại diện xuất sắc của chủ nghĩa cộng đồng, điều mà ông không mấy hài lòng; thì 10 năm với sự ra đời của *Democracy's Discontent* (Sự bất mãn của nền dân chủ) – một cuốn sách thu hút nhiều hơn sự quan tâm và thảo luận rộng rãi trong giới nghiên cứu triết học và chính trị, ông đã cố tình tách mình ra khỏi “chủ nghĩa cộng đồng”. Như những gì mà Richard Dagger đã phát biểu: M. Sandel hoàn toàn đứng về chủ nghĩa cộng hòa khi viết *Democracy's Discontent*, phê phán chủ nghĩa tự do là chủ đề chính của cuốn sách này (R. Dagger, 1999: 1982). Trong cuốn sách này, M. Sandel đã xem xét và sắp xếp bối cảnh phát triển lịch sử chính trị và hiến pháp Hoa Kỳ, đồng thời cố gắng cho thấy chủ nghĩa tự do hiện đang thống trị ở Hoa Kỳ không phải là triết học công cộng duy nhất. Nó đã thay thế chủ nghĩa cộng hòa dân sự (Civic Republicanism) và trở thành triết lý thống trị, nhưng đó chỉ là một thắng lợi tạm thời trong những năm gần đây. M. Sandel tin rằng chủ nghĩa cộng hòa dân sự có những ảnh hưởng sâu rộng và lâu dài ở Hòa Kỳ, vì nước Mỹ đương đại cần đến chủ nghĩa cộng hòa dân sự để bù đắp những thiếu sót của chủ nghĩa tự do.

2. LẬP TRƯỜNG VÀ CHỦ TRƯỞNG TRIẾT HỌC CHÍNH TRỊ CỦA MICHAEL SANDEL

Theo M. Sandel, quan điểm của J. Rawls về tính lựa chọn của cái tôi và cái tôi có trước mục đích không những đã sai mà còn rất nguy hiểm. Ý niệm về cái tôi trong một trạng thái tĩnh và cô lập là không phù hợp với sự hiểu biết về cái tôi của chúng ta; tác hại của nó nằm ở chỗ: nó kéo cái tôi ngày càng xa ra ngoài thế giới thực tại và sẵn sàng loại trừ tính khả năng của cá nhân đối với các vấn đề chính trị quan trọng. M. Sandel (1982: 62) nói: “Cái tôi hoàn toàn độc lập như vậy sẽ loại trừ bất kỳ ý tưởng nào về điều tốt (hoặc điều ác) có liên hệ với sự chiếm hữu theo nghĩa cấu thành. Nó gạt bỏ mọi khả năng về tính phụ thuộc lẫn nhau, mà loại phụ thuộc này có thể vượt qua cả giá trị và cảm xúc của chúng ta để trở thành bản sắc riêng của cá nhân chúng ta. Nó cũng gạt bỏ khả năng về một mô hình đời sống cộng đồng, trong đó bản sắc và quyền của các thành viên là yếu tố quan trọng cấu thành điều tốt hay điều xấu của cộng đồng. Nó cũng loại trừ một khả năng rằng, việc theo đuổi mục đích chung ít nhiều có thể kích thích sự hiểu biết sâu rộng về cái tôi, cũng là để xác định cộng đồng theo nghĩa cấu thành”. Do đó, đây là loại tự thân trừu tượng, tự thân trống rỗng, là cái tôi không thể tự nhận thức về mặt đạo đức. Hơn nữa, loại tự thân như vậy không thể tồn tại trong thực tế, nó hoàn toàn chỉ là sự trừu tượng chủ quan. Trong thực tế cuộc sống, bất kỳ cái tôi nào cũng đều bị giới hạn bởi nhiều yếu tố khác nhau.

Ngoài ra, M. Sandel còn phản đối quan điểm quyền ưu tiên dựa trên lý luận trừu tượng về cái tôi. Theo M. Sandel, dựa vào lý thuyết “cái tôi có trước mục đích” mà chủ nghĩa tân tự do (Neoliberalism) tin rằng quyền phải được ưu tiên hơn điều tốt với hai ý nghĩa như sau: (1) quyền cá nhân không thể bị hy sinh vì điều tốt cộng đồng; và (2) các nguyên tắc của công lý xác định các quyền này không thể dựa trên bất kỳ quan niệm cụ thể nào về cuộc sống tốt đẹp. M. Sandel cho rằng ý nghĩa thứ hai là sai lầm cơ bản. Quan điểm chính xác theo ông là: quyền và các nguyên tắc công lý xác định khi các quyền phải dựa trên điều tốt cộng đồng, và điều tốt phải được ưu tiên so với quyền và nguyên tắc của công lý.

Do đó, M. Sandel nhấn mạnh vào mối liên hệ giữa cá nhân và cộng đồng, đồng thời nhấn mạnh cái tôi không thể tách rời hoặc đi trước cộng đồng mà phụ thuộc vào cộng đồng: cái tôi là một tự thân trong một cộng đồng nhất định, được định hình và chịu ảnh hưởng bởi những ràng buộc của cộng đồng; cộng đồng là nguồn gốc của bản sắc và nghĩa vụ đạo đức, cái tôi không thể giống như những gì mà J. Rawls đã nghĩ: “cái tôi ưu tiên hơn mục đích”, sự lựa chọn của cái tôi nhất định bị hạn chế bởi các giới hạn của cộng đồng. Tương tự như vậy, quyền cá nhân không thể tách biệt khỏi mục đích cộng đồng và những ý tưởng tốt là điều chính đáng, logic của ý tưởng tốt trong cộng đồng có trước

quyền cá nhân của các thành viên trong cộng đồng. Chính điều này đã khẳng định mối quan hệ giữa cộng đồng và cá nhân, cũng chính quan điểm này mà M. Sandel được coi là một trong những người theo chủ nghĩa cộng đồng đương đại (Communitarianism). Tuy nhiên, theo M. Sandel cách gọi này thực sự chưa chính xác. Đầu tiên, danh hiệu này không xuất phát từ ý định ban đầu của M. Sandel mà đến từ những người khác gán cho ông. M. Sandel chủ yếu phản đối cái tôi trừu tượng, cái tôi không xác định của J. Rawls, điều đó không đồng nghĩa với việc M. Sandel cố ý nhấn mạnh vai trò của cộng đồng và xây dựng nó trở thành một học thuyết triết học chính trị. “Chủ nghĩa cộng đồng” thực sự là tên gọi mà những nhà nghiên cứu và học giả đặt cho – chủ yếu là những người chỉ trích M. Sandel (trong sự chỉ trích chứa đựng sự châm biếm). Thứ hai, M. Sandel không hài lòng với tên gọi “Chủ nghĩa cộng đồng”, ngược lại ông đã thận trọng khi cho rằng thuật ngữ “Chủ nghĩa cộng đồng” có thể được mô tả như một sự cân nhắc và nhấn mạnh về cộng đồng ở một khía cạnh nào đó. Ông nói: “Vì một phần lập luận của tôi chỉ ra rằng chủ nghĩa tự do đương đại đã bỏ qua yếu tố cộng đồng, nên ở mức độ nào đó, thuật ngữ ‘chủ nghĩa cộng đồng’ là phù hợp với nội dung cuốn sách của tôi” (trang 252). Càng về sau M. Sandel tin rằng, tên gọi “chủ nghĩa cộng đồng” đã tạo ra những hiểu lầm đáng

tiếc và ông đã cố gắng ‘giữ một khoảng cách nhất định’ với tên gọi này. Ông nói: “Tôi chưa bao giờ sử dụng ‘chủ nghĩa cộng đồng’ để mô tả quan điểm của riêng mình, nhưng những người khác đã sử dụng nó để mô tả quan điểm của tôi. Lý do tại sao tôi không sử dụng ‘chủ nghĩa cộng đồng’ là vì nó có thể hàm chứa nhiều ý nghĩa khác nhau. Chủ nghĩa cộng đồng có ý nghĩa cơ bản là: công lý và quyền phụ thuộc vào các giá trị phổ biến trong các cộng đồng nhất định tại một số thời điểm cụ thể. Đây không phải khái niệm công lý và quyền mà tôi tán đồng, bởi vì nếu công lý và quyền chỉ gắn liền với những giá trị phổ quát tại một thời điểm nhất định, thì khi đó công lý và quyền sẽ trở thành một truyền thống, là cái vốn có, và như vậy nó cũng làm mất đi những đặc điểm quan trọng của công lý và quyền, nó cũng dẫn đến chủ nghĩa số đông (majoritarianism). Tôi không đồng ý với xu hướng của đa số được ám chỉ bởi thuật ngữ ‘chủ nghĩa cộng đồng’, vì vậy tôi từ chối sử dụng ‘chủ nghĩa cộng đồng’ để mô tả tư tưởng của mình”⁽²⁾.

M. Sandel đã cố gắng vẽ cho chúng ta một bức tranh đầy nghịch lý về nền chính trị Hoa Kỳ. Một mặt, chủ nghĩa tự do đã thay thế chủ nghĩa cộng hòa dân sự, trở thành tư tưởng thống trị đời sống chính trị ở Mỹ. Biểu hiện cụ thể: quyền cá nhân được khẳng định và mở rộng, hình tượng về ý chí tự thân bành trướng và không bị giới hạn. Mặt khác, trong đời sống chính trị xã

hội, người dân dần mất đi quyền tự chủ, sự thất vọng ngày càng tăng cao, cụ thể như việc sụp đổ các mô hình cộng đồng truyền thống, mất lòng tin và thất vọng vào sự điều hành của chính phủ (rõ nét nhất là nhiệm kỳ của Donald Trump)... Hơn nữa, đã có một sự đối lập gay gắt giữa hình ảnh cái tôi tự do được tạo dựng bởi chủ nghĩa tự do và thực tế đời sống kinh tế, chính trị và xã hội ở nước Mỹ hiện đại. Ngay cả khi chúng ta được tự do lựa chọn, suy nghĩ và hành động mang tính độc lập thì thế giới mà chúng ta đang đối diện vẫn chịu sự chi phối bởi một cấu trúc quyền lực phi nhân cách hóa (personification) nằm ngoài tầm hiểu biết và khả năng kiểm soát của chúng ta. Do đó, M. Sandel đưa ra ý tưởng phục hồi chủ nghĩa cộng hòa dân sự có trong lịch sử Hoa Kỳ, thay thế “chính trị về quyền” và “chính trị trung lập” hiện tại bằng “chính trị công lợi” và “chính trị đức hạnh”.

Sau khi làm rõ việc theo đuổi chủ nghĩa cộng hòa dân sự của mình, M. Sandel đã thảo luận những chủ trương cụ thể của mình một cách rõ ràng và chắc chắn hơn. Trong cuốn *Justice: What the Right Thing to do?* (Công lý: Làm việc gì là đúng?) (xuất bản 9/2009), M. Sandel đã bày tỏ thái độ phản đối dứt khoát và mạnh mẽ đối với chủ nghĩa vị lợi (Utilitarianism) và chủ nghĩa tự do đối với vấn đề công lý, ông ủng hộ mạnh mẽ quan điểm công lý và chính trị là vì điều tốt cộng đồng.

Trong cuốn sách này, M. Sandel trình bày ba quan điểm về công lý thông qua các ví dụ về lịch sử và tranh chấp chính trị: (1) quan điểm của chủ nghĩa công lợi (Utilitarianism) về công lý, cho rằng công lý có nghĩa là tối đa hóa tiện ích hoặc phúc lợi, tức là lợi ích lớn nhất cho nhiều người nhất; (2) quan điểm của chủ nghĩa tự do về công lý, công lý có nghĩa là tôn trọng quyền tự do lựa chọn của mọi người, nó bao gồm việc tôn trọng sự lựa chọn của cá nhân trong thị trường tự do cũng như các lựa chọn được đưa ra ở trạng thái tưởng tượng ban đầu; (3) quan điểm công lý gắn liền với đức hạnh và điều tốt cộng đồng. Theo M. Sandel, hạn chế của hai quan điểm đầu là biến công lý thành một bài toán thiệt hơn chứ không phải là một nguyên tắc; mặt khác, biến lòng tốt của con người thành thước đo tiêu chuẩn về giá trị. Điều này thúc đẩy quan điểm bình đẳng về các giá trị khác nhau mà không cần xem xét sự khác biệt về chất. Chủ nghĩa tự do khắc phục được hạn chế đầu tiên của chủ nghĩa công lợi nhưng chưa khắc phục được hạn chế thứ hai. Công lý của chủ nghĩa tự do coi trọng các quyền cá nhân và khẳng định công lý không chỉ là một sự tính toán thiệt hơn, mà còn không yêu cầu nghi ngờ hoặc thách thức những ham muốn hay dục vọng của chúng ta trong cuộc sống cộng đồng. Theo lý thuyết này, giá trị đạo đức của mục đích mà chúng ta theo đuổi, ý nghĩa về cách sống và các đặc điểm của đời sống

cộng đồng mà chúng ta chia sẻ đều nằm ngoài phạm vi của công lý. Theo quan điểm của M. Sandel, không thể có một xã hội công bằng chỉ bằng cách tối đa hóa tiện ích hoặc bảo đảm quyền tự do lựa chọn; mà phải thảo luận về ý nghĩa cuộc sống tốt đẹp và thiết lập văn hóa cộng đồng để chấp nhận những khác biệt không thể tránh khỏi nhằm đạt được một xã hội công bằng. Ngoài ra, công lý còn có những đoán định, đồng thời gắn liền với nhiều quan điểm khác nhau về danh dự, phẩm hạnh và nhận thức. Công lý không chỉ là việc phân phối lại mọi thứ một cách chuẩn xác mà còn là sự đánh giá mọi thứ một cách chuẩn xác.

Dựa trên quan điểm công lý như trên M. Sandel đã đề xuất “chính trị cộng đồng” (civic politics) và đặt ra bốn chủ đề cho mô hình chính trị này. *Trước hết*, nếu một xã hội công bằng cần có một ý thức cộng đồng mạnh mẽ thì nó phải tìm ra phương thức giáo dục công dân về khả năng đánh giá tổng thể và đóng góp vào điều tốt cộng đồng, trau dồi đạo đức công dân và phản đối tư nhân hóa ý tưởng về một cuộc sống tốt đẹp. *Hai là*, thiết lập giới hạn đạo đức cho thị trường. Bởi vì các hành vi xã hội theo định hướng thị trường tự do có thể làm băng hoại đạo đức con người. *Ba là*, M. Sandel đưa ra lý do để phản đối bất bình đẳng khác với chủ nghĩa công lợi và chủ nghĩa tự do, đó là khoảng cách giàu nghèo đã làm xói mòn đoàn kết xã hội. Do đó, ông chủ trương loại

hình chính trị vì điều tốt cộng đồng, đánh thuế người giàu để xây dựng và cải thiện dịch vụ công cộng, tạo không gian cho mọi tầng lớp người dân làm việc, vui chơi cùng nhau. *Bốn là*, chính trị cộng đồng đòi hỏi nhiều hơn đạo đức công dân. Theo M. Sandel, chính trị đức hạnh không chỉ là một nền chính trị lý tưởng mà nó còn cung cấp nền tảng tốt để xây dựng một xã hội công bằng.

Như vậy, triết học chính trị của M. Sandel chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng đồng và chủ nghĩa cộng hòa cổ điển, nhưng ông từ chối danh hiệu chủ nghĩa cộng đồng, và triết học chính trị của ông càng ngày càng thể hiện lập trường của chủ nghĩa cộng hòa dân sự, đồng thời, trong các tác phẩm về sau của mình M. Sandel đã đưa ra nhiều lý lẽ và biện hộ cho lập trường chính trị của mình.

3. MỘT SỐ NGUYÊN NHÂN KHIẾN M. SANDEL ỦNG HỘ CHỦ NGHĨA CỘNG HÒA CỔ ĐIỂN

M. Sandel quan tâm đến mối quan hệ giữa đạo đức và chính trị, điều mà chủ nghĩa tự do từng đưa ra và tin rằng chính trị không thể tách rời đạo đức. Nếu công lý được ưu tiên hơn điều tốt, và công lý thật sự trung lập trong các cuộc tranh luận về các quan niệm khác nhau về đạo đức tốt đẹp thì chính trị sẽ trở thành nền chính trị phi đạo đức. Nền chính trị phi đạo đức không những không xảy ra trong thực tế, mà ở bất kỳ khía cạnh nào thì nó cũng không phù hợp với dân chủ và đức hạnh. Do đó, có thể nói rằng triết

học chính trị của M. Sandel đã cố gắng làm sống lại mối quan hệ giữa chính trị và đức hạnh do chủ nghĩa cộng hòa chủ trương.

Tuy nhiên, do một số hạn chế và khó khăn trong quá trình phát triển, nên xu hướng “chủ nghĩa cộng đồng” không thể đại diện hoặc hiện thực hóa chủ trương triết học chính trị M. Sandel. Đó là:

Thứ nhất, ngoài khái niệm “chủ nghĩa cộng đồng” mơ hồ, sự hồi sinh của nó trong thời kỳ đương đại chủ yếu nhằm mục đích chống lại chủ nghĩa tự do. Đặc biệt là lý thuyết công lý của J. Rawls về “chủ nghĩa phổ quát” (Universalism), “chủ nghĩa cá nhân” (Individualism) và quan điểm của nó về cái tôi, quyền và công lý. Một số người được coi là đại biểu của “chủ nghĩa cộng đồng” hay còn gọi là “nhà cộng đồng chủ nghĩa” đều không đưa ra được những định đề lý luận rõ ràng và có hệ thống về chủ nghĩa cộng đồng, trong đó có M. Sandel; ngay cả khi phê phán J. Rawls và chủ nghĩa tự do mà ông là đại diện thì họ cũng không đưa ra được những luận điểm thật rõ ràng đủ sức tạo dựng thành một hệ thống lý luận triết học chính trị riêng biệt. Những nhà cộng đồng chủ nghĩa chỉ nhấn mạnh một số khía cạnh khác nhau liên quan đến ‘chủ nghĩa cộng đồng’ như: vị trí giữa quyền và chế độ xã hội, vai trò và vị thế của cộng đồng đối với vấn đề công lý. Theo Amy Gutmann (1985: 308-322): đóng góp duy nhất của chủ nghĩa cộng đồng phương Tây đương đại là nó đã

nhấn mạnh sự cần thiết phải quan tâm đến cộng đồng, đây là một bổ sung quan trọng cho chủ nghĩa tự do. Nhìn chung, chủ nghĩa cộng đồng phương Tây đương đại tin tưởng vào vai trò cấu thành của cộng đồng, tức là, cộng đồng hoàn toàn hoặc cơ bản đã cấu thành nên bản sắc của chúng ta. Vì vậy, câu hỏi “Chúng ta là ai?” chủ yếu và tất yếu phụ thuộc vào sự tham gia của chúng ta trong lối sống của một cộng đồng cụ thể nào đó; tất cả đều nhấn mạnh vai trò và ý nghĩa độc đáo của các hình thức cộng đồng khác nhau, các hình thức lịch sử và truyền thống văn hóa khác nhau, hoặc các phá hệ đạo đức khác nhau trong đời sống xã hội loài người, cũng như các ảnh hưởng phức tạp của các yếu tố xã hội và văn hóa đặc biệt khác đối với hành vi của con người, những ràng buộc bên trong đối với sự sắp xếp của hệ thống xã hội, những hạn chế đối với công bằng phổ quát trong xã hội và yêu cầu cải tạo nó... Tuy nhiên, chủ nghĩa cộng đồng phương Tây không phải là trào lưu triết học có được một hệ thống lý luận triết học chính trị hoàn chỉnh, mặt khác họ cũng chưa đề xuất được các quan điểm chính trị rõ ràng. Dựa vào tiêu chuẩn của các trường phái triết học thì nội hàm và ngoại diên của khái niệm “chủ nghĩa cộng đồng” đã không chính xác. Do đó, chủ nghĩa cộng đồng không thể được coi như là một loại “chủ nghĩa”. Một “chủ nghĩa” mang tính suy đoán như vậy sẽ chịu nhiều chỉ trích khác nhau do sự rời rạc

của lý thuyết, đồng thời nó cũng không khơi mào cho các phong trào cải cách xã hội trong thực tế. Chủ nghĩa cộng hòa khác hẳn so với chủ nghĩa cộng đồng, nó có nguồn gốc lý luận lâu đời, từ trong lý thuyết của Aristotle ở Hy Lạp cho đến Machiavelli thời kỳ phục hưng, từ Rousseau trong thời kỳ Khai sáng, rồi đến Leo Strauss, Hannah Arendt, cho đến John Pocock, Philip Pettit đương đại... Mặc dù chủ nghĩa cộng hòa đã trải qua nhiều sóng gió, nhưng nó vẫn tồn tại và có ảnh hưởng tích cực trong đời sống tư tưởng và chính trị của con người với tư cách là một lý thuyết, định đề chính trị có hệ thống và trở thành học thuyết lý luận duy nhất có đủ sức chống lại chủ nghĩa tự do. Trong *Democracy's Discontent: America in Search of a Public Philosophy*, M. Sandel cho rằng truyền thống cộng hòa luôn có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống chính trị và kinh tế của Hoa Kỳ. Việc chủ nghĩa tự do đã thay thế truyền thống cộng hòa và có vai trò thống trị trong xã hội Mỹ hiện nay chỉ mới diễn ra trong những năm gần đây. Từ góc nhìn truyền thống, chủ nghĩa cộng hòa dựa vào chủ nghĩa tổng thể, chống lại chủ nghĩa tự do, và nhấn mạnh mục đích của chính trị, của đất nước, nhấn mạnh điều tốt cộng đồng của lòng yêu nước và xã hội. Chủ nghĩa cộng hòa chủ trương ưu tiên xã hội hơn chính phủ, ưu tiên xã hội dân sự và các đức tính công dân, ủng hộ nguyên tắc đa nguyên và thống nhất, ủng hộ chính trị đạo đức và pháp quyền. Nền tảng triết

học mà chủ nghĩa cộng hòa dựa vào là các nguyên tắc thiêng liêng của đất nước và bất kỳ nền chính trị, luật pháp nào không phải chỉ có tính hợp pháp về chính trị mà còn phải phù hợp về phương diện đạo đức.

Có thể thấy rằng các lý thuyết chính trị của M. Sandel phần nào gắn với các mệnh đề lý thuyết và tinh thần của chủ nghĩa cộng hòa 'truyền thống'. Mục tiêu lý luận chính trị của M. Sandel chính là sự kết nối giữa chính trị với đạo đức. Loại quyền lực lý thuyết này không thuộc về "chủ nghĩa cộng đồng", đó là một trong những lý do tại sao M. Sandel né tránh chủ nghĩa cộng đồng và chuyển sang chủ nghĩa cộng hòa cổ điển.

Hai là, từ góc độ hiểu biết về "điều tốt cộng đồng", lý thuyết của chủ nghĩa cộng đồng dễ bị chỉ trích. Chủ nghĩa cộng đồng chú trọng đến cộng đồng và điều tốt cộng đồng sẽ dẫn đến việc mọi người xác định các quyền dựa trên các giá trị của cộng đồng, khi đó việc đạt được "ý chí chung" hoặc "điều tốt cộng đồng" chỉ phụ thuộc vào truyền thống của cộng đồng. Chính vì vậy, chủ nghĩa cộng đồng mang nội hàm của chủ nghĩa truyền thống hoặc chủ nghĩa của số đông, mọi người tiếp nhận bất kỳ quan niệm tốt đẹp nào được phản ánh trong truyền thống và cố gắng thống trị dựa trên những quan niệm tốt đẹp này. Theo nghĩa này thì chủ nghĩa cộng đồng sẽ cho phép đa số áp đặt lên thiểu số. Và như vậy, nếu các quyền của chúng ta chỉ là các loại quyền mà cộng đồng

của chúng ta ủng hộ, thì phần lớn cộng đồng không tôn trọng một số quyền cụ thể, ngược lại quyền cộng đồng có thể xâm hại đến quyền cá nhân phổ quát, đi ngược lại giá trị văn minh và giá trị thời đại. Nếu dựa vào điều tốt cộng đồng để thiết lập thiết chế công lý và quyền, là điều tốt mà cộng đồng coi trọng, thì khi đó loại điều tốt cộng đồng này chỉ phụ thuộc hoàn toàn vào truyền thống của cộng đồng, đồng thời nó phổ biến vì mang tính tương đối và áp đặt. Trong chế độ dân chủ và đa nguyên thì loại điều tốt này không những không gắn kết được chính trị với đạo đức để đạt được mục đích ban đầu trong triết học chính trị của M. Sandel, ngược lại, nó là điểm 'hạn chế' khi những người theo chủ nghĩa tự do muốn tách chính trị ra khỏi đạo đức và nhấn mạnh nguyên nhân cơ bản cho tính trung lập của chính phủ.

Cách hiểu của chủ nghĩa cộng hòa về điều tốt cộng đồng khác với chủ nghĩa cộng đồng, giả định: mục tiêu chính trị cao nhất là theo đuổi điều tốt công cộng, và loại quyền cộng đồng này chỉ đơn thuần là sự cấu thành chông chéo các quyền đặc biệt được tạo thành từ cộng đồng. Thay vì nó là một thực thể, trước hết nó nằm trong các quyền riêng tư khác nhau của các nhóm và cá nhân, đồng thời phân biệt với chính nó (Wood, 1998: 59). Nói đơn giản, những người theo chủ nghĩa cộng hòa quan niệm điều tốt không chỉ phụ thuộc vào các giá trị phổ biến khác nhau trong các cộng

đồng cụ thể mà còn phụ thuộc vào quá trình tạo lập các giá trị đạo đức công dân. Trên quan điểm độc lập, họ cũng chỉ trích những quan điểm đang thịnh hành. Quan điểm về điều tốt của chủ nghĩa cộng hòa liên quan đến việc tu dưỡng các đức tính tốt đẹp của công dân, những đức tính công dân này sẽ cho phép họ thảo luận về điều tốt cộng đồng, quan tâm đến điều tốt cộng đồng chứ không chỉ là quyền và lợi ích cho cá nhân. Quan niệm của chủ nghĩa cộng đồng có thể không bao gồm những giá trị này, nó hoàn toàn phụ thuộc vào các giá trị tồn tại trong truyền thống của cộng đồng như một loại tập tục. Quan niệm điều tốt của chủ nghĩa cộng hòa phản ánh một quan niệm nhất định về tự do và lối sống tốt đẹp nhất, đó là: chia sẻ quyền tự trị. Các cuộc thảo luận về điều tốt cộng đồng và mục đích tốt đẹp này không nhất thiết phải được thể hiện trong các cộng đồng nhất định hoặc trong truyền thống. Như vậy, quan niệm về điều tốt và tự do của chủ nghĩa cộng hòa có thể nằm trong mối quan hệ đối nghịch với truyền thống, nó không những chấp nhận các giá trị phổ biến khác nhau. Do đó, chủ nghĩa cộng hòa là một trường phái triết học chính trị được nhiều người biết đến, nó cung cấp thêm cho chúng ta một góc nhìn phê phán.

Những quan điểm của chủ nghĩa cộng đồng đối với vấn đề điều tốt cộng đồng, sự nhấn mạnh vai trò đạo đức công dân, sự tham gia của công dân trong các cộng đồng cụ thể, cũng như

những quan điểm phê phán đối với chủ nghĩa tự do đã trở thành lý do chính để M. Sandel thoát khỏi sự gán ghép vào danh hiệu “chủ nghĩa cộng đồng” và nghiêng về chủ nghĩa cộng hòa cổ điển. Richard Dugger nhìn thấy được sự né tránh này của M. Sandel trong *Democracy's Discontent*. M. Sandel cho rằng ông là một đại diện của chủ nghĩa cộng hòa, một người đồng tình với quan điểm trau dồi đức tính công dân cần thiết cho quyền tự trị, chứ không phải là một nhà cộng đồng chủ nghĩa ủng hộ các giá trị và sở thích phổ biến trong một cộng đồng nhất định, trong một thời điểm cụ thể. Vì theo ông, những giá trị và sở thích này có thể trở thành tham vọng, lòng tham, sự lười biếng và nhiều đức tính xấu xa khác, thậm chí trái ngược với những gì cần thiết cho quyền tự trị. Chính vì vậy, “M. Sandel đã khôn ngoan khi tách mình ra khỏi chủ nghĩa cộng đồng, và điều khôn ngoan hơn chính là việc ông ủng hộ quan điểm của chủ nghĩa cộng hòa đối với vấn đề bồi dưỡng, trau dồi đạo đức công dân” (R. Dugger, 1999: 183).

Ba là, có thể dễ dàng thấy được lập trường không rõ ràng của chủ nghĩa cộng đồng đối với vấn đề tự do và quyền. Điều đó đã dẫn đến việc không thể hợp nhất được đạo đức và chính trị một cách có hiệu quả nhằm thực hiện được mục đích ban đầu của M. Sandel về triết học chính trị.

Stephen Kautz (1995: 182) cho rằng: Nhiều tranh cãi trong lĩnh vực triết học

chính trị đương đại thực chất là sự phục hưng trở lại những tranh luận giữa chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa cộng hòa, cũng như giữa tự do và dân chủ. Quan niệm cộng đồng, một phần chính là sự dung hợp mới từ những tranh luận dân chủ và cộng hòa. Dung hợp sự bình đẳng có trong nền dân chủ và đạo đức công dân của chủ nghĩa cộng hòa, tạo thành một khái niệm mới về cộng đồng. Quan niệm cộng đồng này được bổ sung bởi những ưu điểm có được từ lý thuyết chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa cộng hòa, nhưng nhìn từ một khía cạnh khác thì nó sẽ bị mất đi cái riêng đặc sắc do sự dung hợp này. Chủ nghĩa cộng đồng phản đối quan điểm của chủ nghĩa tự do cá nhân đã coi thường vai trò của cộng đồng, nhưng họ lại chấp nhận hoặc làm ngơ trước quan điểm của chủ nghĩa tự do đối với quyền tự do và quan điểm về quyền cá nhân bắt nguồn từ nó; hơn nữa, chủ nghĩa cộng đồng không tiến hành các thảo luận cụ thể về quyền cá nhân, cũng như không đề xuất quan điểm của riêng mình về tự do và quyền. Mặt khác, trong khi cố gắng khơi dậy điều tốt cộng đồng, chủ nghĩa cộng đồng có thái độ thờ ơ hoặc không ủng hộ quan điểm của chủ nghĩa cộng hòa đối với vấn đề điều tốt và quyền công dân. Nhưng nếu tin vào quan điểm của chủ nghĩa tự do về quyền cá nhân thì thật khó để họ xem xét điều tốt cộng đồng, điều tốt cộng đồng có thể làm hại hoặc cản trở lợi ích và quyền của bản thân họ. Theo cách này, đối với miền cộng đồng (range community)

thì việc nhấn mạnh đối với điều tốt cộng đồng sẽ trở thành một hình thức đơn thuần và không thể thực hiện được – đây chính là tình thế tiến thoái lưỡng nan của chủ nghĩa cộng đồng.

Mặc dù lúc mới hình thành và phát triển, chủ nghĩa cộng hòa đương đại phải đối mặt với nhiều vấn đề, đặc biệt khi nhấn mạnh đến điều tốt cộng đồng, sự tham gia của công dân và đức hạnh, các phương thức để đối phó với các quan điểm tự do được thừa nhận phổ biến, cũng như làm cách nào để quan điểm tự do và quyền của họ được thừa nhận. Quan điểm tự do và quyền của chủ nghĩa cộng hòa không giống với chủ nghĩa tự do. Chủ nghĩa cộng hòa phản đối quan điểm của chủ nghĩa tự do về quyền tự do cá nhân, thị trường tự do, tự do tiêu dùng và ủng hộ quan điểm tự do của công dân. Chủ nghĩa cộng hòa tin rằng việc công dân tham gia vào các công việc chung và tự trị chính là tự do thực sự; quyền tự do với tư cách công dân quan trọng hơn quyền tự do với tư cách là người tiêu dùng. Quan điểm về quyền tự do của công dân như vậy đã tạo tiền đề cho những thảo luận về điều tốt cộng đồng, vấn đề công ích và quyền tự trị đã được chia sẻ. Xuất phát từ quan điểm tự do này, chủ nghĩa cộng hòa đã tổ chức tranh luận về quyền dựa trên quan điểm đoàn kết, tình bằng hữu và tư cách thành viên. Các thảo luận được tiến hành từ quan điểm tôn trọng mọi người và ưu tiên quyền tham gia vào chính phủ tự trị, quyền tự do ngôn

luận, quyền tự do ý chí và quyền được hưởng một nền giáo dục tiến bộ.

Có thể thấy rằng, lý luận của chủ nghĩa cộng hòa truyền thống đã bảo vệ các quyền tự do công dân, thực hiện quyền tham gia thảo luận các vấn đề công cộng, công lợi, chia sẻ quyền tự trị và quyền được hưởng nền giáo dục tiến bộ, bảo đảm cho mọi cá nhân được tham gia thảo luận điều tốt cộng đồng. Trong bức tranh đó, chính trị không thể trung lập với đạo đức; bởi vì khi thảo luận về thể chế xã hội và quan niệm về công bằng, công dân không thể tránh khỏi những thảo luận về những gì là điều tốt đẹp cho cộng đồng, như thế nào là lối sống đẹp, là lẽ sống; và cũng không thể dành những ưu tiên đặc biệt cho bất kỳ một quyền cụ thể mà phải thảo luận về những quyền khác nhau, cũng như việc tạo dựng thể chế chính trị với một thái độ suy xét. Bên cạnh đó, giáo dục và bồi dưỡng đạo đức công dân nhằm giúp công dân tạo lập những đức tính tốt đẹp như lòng tốt (thương yêu người khác, tình tương thân tương ái và sự sẻ chia...), lối sống tốt, tham gia tích cực trong đời sống chính trị của đất nước. Đây chính là lý thuyết chính trị mà M. Sandel hướng đến, nó rõ ràng và chắc chắn hơn các quan điểm của chủ nghĩa cộng đồng. Quan trọng hơn, chủ nghĩa cộng hòa đã đề xuất nhiều quan điểm khác nhau một cách có hệ thống.

4. NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CHỦ NGHĨA CỘNG HÒA ĐƯƠNG ĐẠI PHƯƠNG TÂY

Những phân tích mang tính so sánh ở trên cho thấy lý thuyết của chủ nghĩa cộng hòa có nhiều điểm phù hợp nhất định với tư tưởng triết học chính trị của M. Sandel, và ý tưởng gắn kết giữa chính trị và đạo đức của ông sẽ dễ dàng hơn. Đây cũng chính là lý do mà M. Sandel từ chối sự gán ghép ông với chủ nghĩa cộng đồng. Hiện nay chủ nghĩa cộng hòa truyền thống cũng đang đối mặt với nhiều thách thức, liệu lý tưởng triết học chính trị của M. Sandel có thể được hiện thực hóa? Điều này phụ thuộc vào thái độ và khả năng giải quyết các vấn đề sau của chủ nghĩa cộng hòa mà M. Sandel ủng hộ và đại diện:

Thứ nhất, chủ nghĩa cộng hòa đương đại cần làm gì để đối phó với chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa cá nhân, khi quan niệm về quyền cá nhân vốn đã phổ biến.

Hiện nay con người quan tâm nhiều đến quyền riêng tư và luôn coi trọng điều đó, nhưng con người cũng khao khát cộng đồng. Dù theo chủ nghĩa tự do, ở một mức độ nào đó, nhưng ít nhiều cũng hy vọng thoát khỏi chủ nghĩa duy lý hiện đại, và chủ nghĩa cá nhân vừa giải phóng cá nhân nhưng lại đang làm xói mòn cộng đồng; thậm chí cũng không thể nào quay trở lại các cộng đồng truyền thống. Do đó, trong xã hội “hậu đức trị” hiện đại, liệu rằng có thể làm hồi sinh được các cộng đồng đạo đức hoặc những công dân của nền cộng hòa? Trong khi đó, bất luận không thể từ chối thực thể cá nhân và thoát ra khỏi những đòi hỏi

tinh thần của chủ nghĩa tự do. Cũng giống như một xã hội tự do phải dựa trên ý thức cộng đồng và sự tham gia của người dân, chủ nghĩa cộng hòa đương đại phải chấp nhận hoặc dung thứ các nguyên tắc và quyền nhất định của chủ nghĩa tự do, chẳng hạn như sự khoan dung, cạnh tranh công bằng và tôn trọng quyền của người khác. Vậy, làm thế nào để có thể không chỉ tuân thủ lập trường cơ bản của chủ nghĩa cộng hòa, mà còn tích hợp một số quan điểm tự do nhất định về tự do và quyền? Đây là một vấn đề hóc búa mà chủ nghĩa cộng hòa đương đại phải đối mặt. Trên thực tế, đây cũng là lý do tại sao những người theo chủ nghĩa cộng hòa đương đại như M. Sandel đã không thảo luận một cách rõ ràng về các quyền cụ thể của chủ nghĩa cộng hòa hoặc hình thành một hệ thống lý thuyết cộng hòa mới và các định đề lý thuyết của riêng họ.

Thứ hai, trong thực tiễn xã hội đa nguyên ngày nay, làm thế nào để đạt được điều tốt cộng đồng và lối sống tốt như những gì mà chủ nghĩa cộng hòa chủ trương?

Đa văn hóa và đa dạng hóa các giá trị văn hóa đã trở thành một thực tế phổ biến của các xã hội dân chủ ngày nay. Đa văn hóa “không chỉ là một thực tế cơ bản của một xã hội dân chủ, mà còn là sản phẩm tất yếu của một xã hội dân chủ. Bởi vì chính niềm tin vào tự do được theo đuổi bởi một xã hội dân chủ và sự khuyến khích của một chế độ tự do và dân chủ, sự đa dạng

của truyền thống văn hóa và các giá trị văn hóa hoặc các nền tảng luân lý và đạo đức có thể có được không gian tự do để hình thành và phát triển tự do trong một xã hội dân chủ” (Wood, 1998: 48-49). Như vậy, làm sao một quốc gia có thể đạt được sự hiểu biết chung về điều tốt, hình thành một nguyên tắc công lý chính trị hiệu quả trên toàn cầu, và phát triển một khái niệm cuộc sống tốt đẹp như một cấu trúc chính trị xã hội cơ bản và hệ thống chính trị xã hội, kinh tế và văn hóa? Chủ nghĩa cộng hòa cổ điển là một thể thống nhất, chịu ảnh hưởng với các yếu tố địa lý đương thời, nên công dân dễ dàng thảo luận và hình thành điều tốt cộng đồng, cũng như công lý và lối sống tốt đẹp. Tuy nhiên, xã hội đa nguyên hiện nay đã làm nổi lên những hạn chế của tính tổng thể và thống nhất của chủ nghĩa cộng hòa cổ điển. Hơn nữa, trong một xã hội hiện đại, nơi có các lý thuyết chính trị đa dạng, các hình thức dân chủ đa dạng, và chủ nghĩa tự do có ảnh hưởng tương đối phổ biến và sâu rộng, chúng ta khó đạt được sự đồng thuận về điều tốt cộng đồng giữa những công dân tin vào các giá trị khác nhau, và nó cũng gây ra những khó khăn nhất định trong việc thúc đẩy một cuộc sống tốt đẹp.

Ngoài ra, chủ nghĩa cộng hòa truyền thống tin rằng quyền công dân và các đức tính công dân là rất quan trọng đối với việc công dân có thể tham gia vào quyền tự trị hay không, liệu họ có thể đạt được quyền tự chủ thật tốt hay

không, hoặc việc họ có thể tham gia thảo luận về điều tốt cộng đồng hay không. Do đó, công dân phải có những phẩm chất và năng lực công dân nhất định để tham gia vào công việc cộng đồng, khả năng đánh giá công việc và quan tâm đến tập thể... Vì vậy, chính phủ và các tổ chức xã hội khác nhau cần tăng cường giáo dục công dân, và tính đến các yêu cầu của quyền công dân trong chủ nghĩa cộng hòa, phạm vi thành viên càng rộng thì yêu cầu tu dưỡng đạo đức càng cấp thiết. Nhưng nhiều người theo chủ nghĩa tự do có lý do để lo lắng một khi giáo dục công dân trở thành yêu cầu bắt buộc, đời sống tinh thần của công dân được định hướng và nó có thể đi ngược lại lý tưởng nền cộng hòa về bình đẳng và tự do, và tính hiệu quả của nó là điều cần phải được nghi ngờ.

Thứ ba, chủ nghĩa cộng hòa giải quyết các vấn đề dân chủ và bình đẳng như thế nào?

Ngay cả khi người dân có thể có được những đức tính công dân khi tham gia chính trị thì liệu rằng quan niệm điều tốt cộng đồng - một nguyên tắc chính trị có hiệu lực phổ biến về công lý và một quan niệm về cuộc sống tốt đẹp có phải là điều được mong đợi hay không? Nó có phải là một kiểu “chuyên chế của đa số chống lại thiểu số” được chính phủ công nhận không?

Rousseau là một trong những đại diện của chủ nghĩa cộng hòa cổ điển, nhấn mạnh điều tốt cộng đồng và kêu gọi công dân tuyệt đối tuân theo “ý chí

công cộng của xã hội” (public will of society), điều này đã dẫn đến sự lúng túng cho triết lý của chính ông. Chủ nghĩa cộng hòa của Rousseau sau này trở thành lý do chính khiến mọi người liên hệ chủ nghĩa cộng hòa với chủ nghĩa tập quyền. Trên thực tế đã xuất hiện những sự căng thẳng giữa dân chủ và bình đẳng, dân chủ và tự do. Nếu sự hiểu biết về điều tốt cộng đồng có thể đạt được thông qua thảo luận dân chủ và có thể hình thành các nguyên tắc hiệu quả phổ biến về công bằng chính trị và sắp xếp chế độ xã hội, thì nó có thể phớt lờ hoặc chối bỏ các ý kiến và quyền của nhóm thiểu số. Do đó, chủ nghĩa cộng hòa của Rousseau và sự nhấn mạnh quá mức của ông vào ý chí công cộng là một biểu hiện cực đoan của những nguy cơ vốn có trong lý thuyết cộng hòa. Nếu chủ nghĩa cộng hòa đương đại muốn phát huy vai trò của mình trong lĩnh vực chính trị và đời sống xã hội, và thực sự muốn trẻ hóa để đưa miền đạo đức (range morality) vào lĩnh vực chính trị, thì nó cũng phải xem xét việc nó phải đối mặt và giải quyết những thách thức đang tồn tại hiện nay.

5. KẾT LUẬN

Triết học chính trị của Michael J. Sandel được bắt đầu bằng một bài phê bình đối với chủ nghĩa tự do. Tuy dựa vào nền tảng lý luận cộng đồng nhưng bản thân Sandel chưa thừa nhận mình là người theo chủ nghĩa cộng đồng. Ngược lại, danh hiệu nhà cộng đồng chủ nghĩa mà ông có được chính là sự gán ghép bởi các nhà nghiên cứu triết học chính trị trên thế giới, chủ yếu là những người theo chủ nghĩa tự do. Trong hầu hết các tác phẩm của mình, Sandel đều từ chối khái niệm chủ nghĩa cộng đồng và cố gắng xây dựng nền tảng lý luận cho chủ nghĩa cộng hòa dân sự truyền thống, ông dành nhiều sự quan tâm đến mối liên hệ giữa đạo đức và chính trị. Sandel khẳng định: đạo đức không thể tách rời chính trị, điều tốt phải được ưu tiên hơn so với công lý. Trên nền tảng lý luận về cộng đồng, Sandel nhấn mạnh vai trò đạo đức công dân và sự tham gia trau dồi đạo đức công dân trong cộng đồng xã hội, xem đây là điều kiện để hình thành nền chính trị tự trị - điều này phù hợp với lý luận của chủ nghĩa cộng hòa trong lịch sử. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Đề tài nghiên cứu sinh tại Đại học Oxford do GS. Charles Taylor hướng dẫn.

⁽²⁾ Tác giả phỏng vấn GS. Sandel vào tháng 7/2010 tại Đại học Nhân dân, Bắc Kinh (Trung Quốc).

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Dagger, Richard. 1999. “The Review of Politics”. *Cambridge University Press*, Vol. 61, no. 2.

2. Gutmann, Amy. 1985. "Communitarian Critics of Liberalism". *Philosophy and Public Affairs*, Vol. 14, no. 3.
3. Kautz, Steven. 1995. *Liberalism and Community*. London: Cornell University Press.
4. Rawls, John. 1971. *A Theory of Justice*. New York: Harvard University Press.
5. Sandel, Michael J. 1982. *Liberalism and the Limits of Justice*. Cambridge: Cambridge University Press.
6. Sandel, Michael J. 1996. *Democracy's Discontent: America in Search of a Public Philosophy*. Cambridge: The Belknap Press.
7. Sandel, Michael J. 2005. *Public Philosophy: Essays on Morality in Politics*. Cambridge: Harvard University Press.
8. Sandel, Michael J. 2010. *Justice: What the Right Thing to do?*. New York: Straus and Giroux.
9. Wood, Gordon S. 1998. *The Creation of the American Republic*. New York: The University of North Carolina Press.